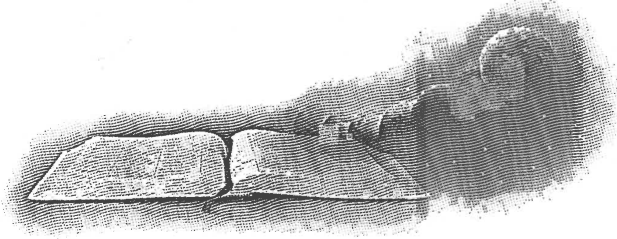


BÀI HỌC 8

SỰ TẠO THỂ: SÁNG THỂ KÝ LÀ NỀN TẢNG, PHẦN 1



CÂU GÓC: *“Ban đầu có Ngôi Lời, Ngôi Lời ở cùng Đức Chúa Trời, và Ngôi Lời là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài. Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người” (Giăng 1:1-4).*

KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: *Giăng 1:1-3, Sáng thể Ký 1:3-5, Xuất Ê-díp-tô Ký 20:8-11, Khải huyền 14:7, Ma-thi-ơ 19:3-6, Rô-ma 5:12.*

Các chương đầu của Sáng thể Ký là nền tảng của toàn phần còn lại của Kinh Thánh. Các học thuyết hoặc giáo lý chính của Kinh Thánh đều có nguồn gốc của chúng trong các chương này. Ở đây, chúng ta tìm thấy bản chất của Ba Ngôi Đức Chúa Trời cùng hòa hợp làm việc với nhau qua vai trò của Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con (Giăng 1:1-3, Hê-bơ-rơ 1:1, 2) và Đức Thánh Linh (Sáng thể Ký 1:2) để tạo ra thế giới và mọi điều trong đó, tạo dựng nhân loại (Sáng thể Ký 1:26-28).

Sáng thể Ký cũng giới thiệu với chúng ta về ngày Sa-bát (Sáng thể Ký 2:1-3), nguồn gốc của tội ác (Sáng thể Ký 3), Đấng Cứu Thế và Kế hoạch Cứu rỗi (Sáng thể Ký 3:15), trận đại hồng thủy (Sáng thể Ký 6-9), giao ước (Sáng thể Ký 1:28; 2:2, 3, 15-17; 9:9-17; Sáng thể Ký 15), sự phân tán ngôn ngữ và con người (Sáng thể Ký 10, 11) và các gia phả cho thấy khuôn khổ các niên đại của Kinh Thánh từ sự Tạo thể đến Áp-ra-ham (Sáng thể Ký 5 và 11). Cuối cùng, là về quyền năng của Lời phán ra bởi Đức Chúa Trời (Sáng thể Ký 1:3; 2 Ti-mô-thê 3:16, Giăng 17:17), bản chất của loài người (Sáng thể Ký 1:26-28), cá tính của Đức Chúa Trời (Ma-thi-ơ 10:29, 30), hôn nhân giữa một người nam và một người nữ (Sáng thể Ký 1:27, 28; Sáng thể Ký 2:18, 21-25), vai trò quản lý địa cầu và các tài nguyên của nó (Sáng thể Ký 1:26; 2:15, 19) và lời hứa của niềm hy vọng về sự tái tạo địa cầu (Ê-sai 65:17, 66:22, Khải huyền 21:1), hết thảy đều dựa trên các chương đầu tiên này, đây sẽ là sự nghiên cứu của chúng ta trong tuần này và tuần tới.

1. BAN ĐẦU . . .

Đọc Sáng thế Ký 1:1. Lễ thật sâu xa nào được nói lên trong câu này?

Kinh Thánh mở đầu bằng những chữ tuyệt vời và sâu sắc nhất, những chữ đơn giản nhưng đồng thời lại chứa đựng một chiều sâu vô tận khi được nghiên cứu kỹ lưỡng. Trong thực tế, những câu hỏi lớn nhất của triết học đều liên quan đến chúng ta là ai, tại sao chúng ta ở đây và làm thế nào chúng ta đã đến đây, đều được trả lời bằng câu đầu tiên của Kinh Thánh.

Chúng ta hiện hữu vì Đức Chúa Trời đã tạo ra chúng ta vào một thời điểm nhất định trong quá khứ. Chúng ta đã không tiến hóa từ sự không có; chúng ta cũng không có sự hiện hữu một cách tình cờ, không có mục đích tối hậu, và không có một định hướng có kế hoạch, như nhiều mô hình khoa học hiện tại về nguồn gốc đang được giảng dạy ngày nay. Thuyết tiến hóa của Darwin trái ngược với Kinh Thánh trong mọi cách, và một số người khi cố gắng làm nó hòa hợp với Kinh Thánh đã làm cho các Cơ Đốc nhân trông thật ngớ ngẩn.

Chúng ta cũng được Chúa tạo ra vào một thời điểm tuyệt đối: “Ban đầu”. Điều này có nghĩa là Đức Chúa Trời đã hiện hữu trước cả ban đầu. Đó là, Chúa tồn tại trước khi thời gian được tạo ra và được thể hiện qua chu kỳ của ngày “buổi chiều và buổi mai”, và trong những tháng và năm, tất cả được đánh dấu bằng mối quan hệ của trái đất với mặt trời và mặt trăng. Cái “ban đầu” tuyệt đối này được nhắc lại và được hỗ trợ bởi các đoạn Kinh Thánh khác, điều này liên tục tái khẳng định bản chất và phương tiện của công việc sáng tạo của Đức Chúa Trời (Giăng 1:1-3).

Đọc Giăng 1:1-3 và Ê-sai 45:1, 2. Ai là người chủ động của sự sáng tạo? Hãy suy nghĩ về ý nghĩa của tư tưởng rằng Ngài cũng là Đấng phải chết trên thập tự giá.

Kinh Thánh dạy rằng Đức Chúa Giê-su góp phần chủ động trong sự sáng tạo. Kinh Thánh nói rằng “Muôn vật bởi Ngài làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài” (Giăng 1:3). Qua Đức Chúa Giê-su, “Ngài đã dựng nên thế gian” (Ê-sai 45:1, 2). Bởi vì tất cả mọi thứ đều có nguồn gốc từ Chúa Giê-su ngay từ lúc “ban đầu”, chúng ta có thể hy vọng rằng cuối cùng, Ngài sẽ hoàn tất những gì Ngài bắt đầu, bởi vì Ngài là “An-pha và Ô-mê-ga”; “là thứ nhứt và là sau chót, là đầu và là rốt” (Khải huyền 1:8, Khải huyền 22:13).

Biết rằng mình được Chúa tạo dựng có là quan trọng với bạn không? Hãy tưởng tượng nếu bạn đã không tin điều ấy, thì bạn nghĩ mình sẽ tự nhìn bản thân mình và các người khác như thế nào, và tại sao?

2. CÁC NGÀY CỦA SỰ TẠO THỂ

Trong những năm gần đây, có một khuynh hướng xem Tuần lễ Tạo thể là không phải theo nghĩa đen là một tuần, mà là như một cách nói bóng, một câu chuyện ngụ ngôn hoặc chỉ là một huyền thoại. Điều này đã cùng nảy sinh theo sự trỗi dậy của thuyết tiến hóa, và khuynh hướng này cho rằng phải cần một thời gian dài cho sự phát triển của sự sống trên hành tinh Địa cầu.

Kinh Thánh dạy gì về môn học này? Tại sao các chữ “ngày” trong sự tạo thể ghi lại trong Sáng thế Ký cho thấy theo nghĩa đen, chứ không phải là nghĩa bóng.

Đọc Sáng thế Ký 1:3-5 và Xuất Ê-díp-tô Ký 20:8-11. Chữ “ngày” được dùng như thế nào trong bối cảnh của các câu này?

Trong tiếng Hê-bơ-rơ, chữ “*yôm*” có nghĩa là “ngày”, được dùng thường xuyên trong suốt bài tường thuật về sự Sáng tạo cho một ngày theo nghĩa đen. Không có gì trong bài tường thuật về sự Tạo thể trong Sáng thế Ký nói lên bất cứ điều gì khác ngoài một ngày theo nghĩa đen, như chúng ta hiểu một ngày của ngày nay. Trên thực tế, một số học giả không tin vào những ngày đó là theo nghĩa đen, nhưng vẫn không chịu thừa nhận rằng ý định của tác giả là để mô tả những ngày theo nghĩa đen.

Thật thú vị khi chính Đức Chúa Trời chỉ định cái tên này cho đơn vị thời gian đầu tiên (Sáng thế Ký 1:5). “*Yôm*”, hay ngày, được định nghĩa bằng cụm từ “và có buổi chiều và buổi mai, (Sáng thế Ký 1:5, 8, v.v.). Chữ này được dùng trong thể số ít, chứ không phải là số nhiều, có nghĩa là một ngày.

Do đó, bảy ngày của sự Tạo thể được hiểu là một đơn vị thời gian có khởi đầu và có chấm dứt. Đơn vị ấy được giới thiệu bởi con số màu đỏ “*echad*” (“một”) theo sau là các số thứ tự (thứ Hai, thứ Ba, thứ Tư, v.v.). Các con số này cho thấy một chuỗi ngày liên tiếp, và lên đến cao điểm vào ngày thứ Bảy. Không có dấu hiệu nào trong cách các chữ được dùng này, hay cách chúng được kể lại cho thấy có một khoảng cách nào giữa các ngày ấy. Thật vậy, bảy ngày của Công việc Tạo thể cũng là bảy ngày như cách chúng ta thấy những ngày ngày nay.

Ngoài ra, bản chất của “ngày” theo nghĩa đen được xem là điều hiển nhiên khi Đức Chúa Trời viết, bằng chính ngón tay của Ngài, điều răn thứ tư, chỉ ra rằng nền tảng của ngày thứ Bảy Sa-bát dựa trên chuỗi bảy ngày theo nghĩa đen của tuần lễ Tạo thể.

Công việc Tạo thể trong Sáng thế Ký không phải là sự sáng tạo duy nhất trong Kinh Thánh. Ngoài ra còn có sự tái tạo vào lúc Đức Chúa Giê-su tái lâm, khi Ngài sẽ biến hóa những kẻ chết đều sống lại trong nháy mắt, trong tiếng kèn cuối cùng (1 Cô-rinh-tô 15:52). Bởi vậy, nếu Đức Chúa Trời có thể làm điều này trong nháy mắt trong sự tái tạo, thì tại sao Ngài lại phải cần cả hàng tỷ năm trong công việc sáng tạo lần đầu, như môn thần học của thuyết tiến hóa dạy?

3. NGÀY SA-BÁT VÀ CÔNG TRÌNH TẠO THỂ

Ngày nay, ngày thứ Bảy Sa-bát đang bị tấn công tới tấp trong xã hội thế tục cũng như trong các cộng đồng tôn giáo. Thực tế này có thể được nhìn thấy trong lịch trình làm việc của các công ty toàn cầu; trong nỗ lực thay đổi lịch ở nhiều nước Âu châu đặt thứ Hai là ngày đầu tuần và Chủ nhật là ngày thứ Bảy; và bởi lời thông tin của giáo hoàng về sự biến đổi khí hậu gần đây đã gọi ngày thứ Bảy Sa-bát là “ngày Sa-bát của người Do Thái”, và khuyến khích thế giới giữ một ngày nghỉ ngơi để giảm bớt nhiệt độ gia tăng của địa cầu (Giáo Hoàng Francis, *Laudato Si'* [Vatican City, 2015], trang 172, 173).

Đọc Sáng thế ký 2:1–3, Xuất Ê-díp-tô Ký 20:8–11, Mác 2:27 và Khải huyền 14:7. Sự hiểu biết về tuần lễ Tạo thể gắn liền với Điều răn thứ tư trong cách nào? Làm thế nào điều này lại có liên hệ đến Sứ điệp Ba Thiên sứ?

Kinh Thánh nói, “và ngày thứ bảy, Ngài nghỉ các công việc Ngài đã làm” (Sáng thế Ký 2:2). Một số đông những người tin vào sự sáng tạo của Đức Chúa Trời ngày nay chú trọng vào công việc của Đức Chúa Trời trong sáu ngày của tuần lễ Tạo thể, nhưng họ bỏ qua sự nhận thức rằng công việc của Chúa không kết thúc vào ngày thứ sáu. Công việc của Ngài hoàn tất khi Ngài dựng nên ngày Sa-bát. Đây là lý do tại sao Đức Chúa Giê-su có thể nói, “Vì loài người mà lập ngày Sa-bát, chớ chẳng phải vì ngày Sa-bát mà dựng nên loài người” (Mác 2:27). Đức Chúa Giê-su có thể tuyên bố lời nói có thẩm quyền này bởi vì Ngài đã lập hoặc tạo ra ngày Sa-bát như là dấu hiệu và dấu ấn vĩnh cửu của giao ước Đức Chúa Trời có với dân của Ngài. Ngày Sa-bát không chỉ dành cho người Do Thái, mà dành cho cả nhân loại.

Sáng thế Ký chỉ ra ba điều mà Chúa Giê-su đã làm sau khi Ngài lập ra ngày Sa-bát. Trước hết, Ngài “nghỉ” (Sáng thế Ký 2:2), cho chúng ta một thí dụ thiêng liêng về lòng mong muốn được nghỉ ngơi với chúng ta. Thứ hai, Ngài đã ban phước cho ngày thứ Bảy (Sáng thế Ký 2:3). Trong câu chuyện Tạo thể, thú vật được ban phước (Sáng thế Ký 1:22), A-đam và Ê-va được ban phước (Sáng thế Ký 1:28), nhưng ngày duy nhất được ban phước đặc biệt là ngày thứ Bảy. Thứ ba, Đức Chúa Trời “thánh hóa” ngày ấy đặt ngày ấy là thánh (Sáng thế Ký 2:3).

Không có ngày nào khác trong Kinh Thánh nhận được ba chỉ định này. Ba hành động này được lập lại trong Điều răn thứ tư, tuy nhiên, khi Đức Chúa Trời viết bằng chính ngón tay của Ngài và nhắc lại sự Tạo thể là nền tảng cho ngày Sa-bát (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:11).

Trong Khải huyền 14:7 và Xuất Ê-díp-tô Ký 20:11, mạng lệnh về ngày Sa-bát được đề cập trực tiếp để làm nền tảng cho việc thờ phượng Đấng Tạo Hóa. Làm thế nào để cầu nối trực tiếp này với ngày Sa-bát gắn liền với các sự kiện của ngày cuối cùng?

4. SỰ TẠO THỂ VÀ HÔN NHÂN

Thập niên vừa qua đã chứng kiến những thay đổi lớn lao trong cách xã hội và các chính quyền định nghĩa hôn nhân. Nhiều quốc gia trên thế giới đã chấp thuận các cuộc hôn nhân đồng giới, đảo ngược các quy tắc trước đó đã bảo vệ cấu trúc gia đình, bao gồm chính yếu là một người nam và một người nữ. Đây là một sự phát triển chưa từng có trong nhiều phương diện, và nó đặt ra những câu hỏi mới về thể chế hôn nhân, mối quan hệ của hội thánh (hay tôn giáo) và chính quyền, và cả sự thánh khiết của hôn nhân và gia đình như được định nghĩa trong Kinh Thánh.

Đọc Sáng thế Ký 1:26–28; và Sáng thế Ký 2:18, 21–24. Mỗi câu này dạy chúng ta gì về thể nào là một hôn nhân lý tưởng theo ý Đức Chúa Trời?

Trong ngày thứ Sáu, Đức Chúa Trời đã đến cao điểm nhất của chương trình Sáng tạo của Ngài: Tạo dựng nhân loại. Thật kỳ thú vì đây là lần đầu tiên Kinh Thánh chỉ về Đức Chúa Trời trong số nhiều chứ không chỉ là một đấng đơn độc. Sáng thế Ký 1:26, “Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta.” Tất cả các Đấng thuộc Đức Chúa Trời Ba Ngôi trong mối tương quan yêu thương nhau giờ đây đã tạo nên con người thiêng liêng và thiết lập mối quan hệ hôn nhân trên địa cầu.

“Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ” (Sáng thế Ký 1:27). “A-đam nói rằng: Người nầy là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người nầy sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có” (Sáng thế Ký 2:23). Hôn nhân đòi hỏi “Người nam sẽ lia cha mẹ mà dính dứu cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt” (Sáng thế Ký 2:24).

Kinh Thánh nói rất rõ ràng rằng mối quan hệ này sẽ diễn ra giữa một người nam và một người nữ, chính họ cũng đến từ cha và mẹ của họ, cũng là một người nam và một người nữ. Khái niệm này được sáng tỏ hơn trong lời hướng dẫn của Đức Chúa Trời cho cặp cha mẹ đầu tiên nơi địa cầu: “Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng” (Sáng thế Ký 1:28). Trong Điều răn thứ năm, kẻ làm con cũng đã được ra lệnh “Hãy hiếu kính cha mẹ ngươi” (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:12). Mối tương quan này không thể được thực hiện trong bất cứ mối quan hệ nào ngoại trừ qua mối quan hệ của hai người khác giới.

Đọc các lời Đức Chúa Giê-su phán trong Ma-thi-ơ 19:3–6. Các lời ấy dạy gì cho chúng ta về bản chất và sự thánh khiết của hôn nhân? Ghi nhận các lời của Chúa Giê-su, và đồng thời không bao giờ quên tình yêu của Đức Chúa Trời có cho hết thầy chúng sinh, và rằng tất cả chúng ta đều là những con người có tội, làm thế nào để chúng ta giữ lập trường vững chắc và trung thành với các nguyên tắc của Kinh Thánh về hôn nhân?

5. SỰ TẠO THỂ, SỰ SA NGÃ, VÀ THẬP TỰ GIÁ

Kinh Thánh cung cấp sự liên hệ hoàn hảo không gián đoạn giữa sự Tạo thể, đến sự Sa ngã (của A-đam và Ê-va), Đấng Mê-si đến theo lời hứa, và cuối cùng là sự cứu chuộc. Những sự kiện lớn này trở thành nền tảng của chủ đề về chương trình cứu rỗi cho loài người.

Đọc Sáng thế Ký 1:31, Sáng thế Ký 2:15–17, Sáng thế Ký 3:1–7. Điều gì đã xảy đến cho sự Sáng tạo toàn mỹ của Đức Chúa Trời?

Đức Chúa Trời đã tuyên bố sự sáng tạo của Ngài là “rất tốt lành” (Sáng thế Ký 1:31). Công việc Sáng tạo đã hoàn tất. . . Vườn Ê-đen nở hoa tràn lan khắp mặt đất. A-đam và Ê-va có quyền bước đến bên cây sự sống. Không có dấu vết của tội lỗi hay bóng tối của cái chết làm lu mờ sự sáng tạo đẹp đẽ” – Ellen G. White, *Patriarchs and Prophets*, trang 47. Đức Chúa Trời đã dặn bảo A-đam và Ê-va rằng nếu họ ăn trái của cây cấm, chắc chắn họ sẽ chết (Sáng thế Ký 2:15–17). Con rắn bắt đầu bài diễn văn của nó bằng một câu hỏi và sau đó nói những lời hoàn toàn mâu thuẫn với những gì Đức Chúa Trời đã nói: “Các người sẽ chẳng chết đâu” (Sáng thế Ký 3:4). Sa-tan hứa với Ê-va về kiến thức tuyệt vời và rằng nàng sẽ trở nên giống như Chúa. Rõ ràng, nàng tin lời nó nói.

Sứ đồ Phao-lô chứng thực lời Đức Chúa Trời phán trong Sáng thế Ký 2:15–17 như thế nào? Đọc Rô-ma 5:12 và 6:23. Các sự dạy dỗ này liên hệ thế nào với lối suy nghĩ thần học theo thuyết tiến hóa?

Trong Kinh Thánh, chúng ta có thể thấy nơi các tác giả Kinh Thánh về sau đã xác nhận các lời tuyên bố trước đó của Kinh Thánh và bổ sung những sự hiểu biết để làm sáng tỏ. Trong Rô-ma đoạn 5 đến đoạn 8, Phao-lô viết về tội lỗi và về bản chất tuyệt vời của sự cứu rỗi: “như bởi một người mà tội lỗi vào trong thế gian, lại bởi tội lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người như vậy, vì mọi người đều phạm tội” (Rô-ma 5:12). Nếu với thuyết tiến hóa thì cái chết đã có trong hàng triệu năm trước khi có nhân loại. Ý tưởng này có ý nghĩa nghiêm trọng đối với sự dạy dỗ của Kinh Thánh về nguồn gốc của tội lỗi, sự chết thay của Đấng Cơ Đốc trên thập tự giá và chương trình cứu rỗi. Nếu cái chết không liên hệ gì với tội lỗi, thì tiền công của tội lỗi không phải là cái chết (xem Rô-ma 6:23), và Đấng Cơ Đốc sẽ không có lý do gì để chết vì tội lỗi của chúng ta. Do đó, sự Tạo thể, sự Sa ngã và Thập giá gắn liền với nhau chặt chẽ. A-đam thứ nhất gắn liền với A-đam sau cùng (1 Cô-rinh-tô 15:45, 47). Một niềm tin vào thuyết tiến hóa của Darwin, cho dầu có chút khái niệm rằng có Đức Chúa Trời đầu đó trong tiến trình ấy, sẽ phá hủy nền tảng của Cơ Đốc giáo.

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Bằng chứng thu thập được và dựa trên các sự so sánh cẩn thận qua văn học, ngôn ngữ và các yếu tố khác, ở mọi cấp độ, dẫn đến đồng một kết luận rằng chữ *yôm* trong tiếng Hê-bơ-rơ hay ‘ngày’ như đã được dùng trong Sáng thế Ký đoạn 1, có nghĩa là một ngày 24 giờ theo nghĩa đen.

“Tác giả của Sáng thế Ký 1 không thể tạo ra một cách nào hay hơn được cách đã chọn để diễn đạt ý tưởng về một “ngày” theo nghĩa đen như ta đã thấy.” – Gerhard F. Hasel, trong chương “Các ‘Ngày’ Của Tạo Thế Trong Sáng thế Ký: ‘Ngày’ Theo Nghĩa Đen hay ‘Thời Kỳ Tượng Hình Của Thời Gian?’” trong quyển Cội Nguồn – *Origins* [1994], trang 30, 31.

“Những bộ óc vĩ đại nhất, nếu không được hướng dẫn bởi lời Chúa, trở nên hoang mang trong nỗ lực điều tra các mối quan hệ của khoa học và sự mặc khải. Đấng Tạo Hóa và các tác phẩm của Ngài vượt quá tầm hiểu biết của họ; và bởi vì những điều này không thể được giải thích bằng luật thiên nhiên, lịch sử Kinh Thánh bị cho là không đáng tin cậy.” – Ellen G. White, *Testimonies for the Church*, bộ 8, trang 258.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Nhìn vào trích dẫn của lời bà Ellen G. White ở trên. Ngay cả ngày nay, chúng ta thường thấy rõ ràng những gì bà đã viết, cả trong vòng nhiều Cơ Đốc nhân, khi phải đối diện với các tuyên xưng của khoa học, sẽ tự động chấp nhận các tuyên xưng ấy thay vì chấp nhận bằng chứng của Kinh Thánh, như bà đã viết, và cho rằng lịch sử theo Kinh Thánh là “không đáng tin cậy”?
2. Tại sao bạn không nhìn Kinh Thánh một cách nghiêm túc trong khi lại dễ dàng chấp nhận thần học theo thuyết tiến hóa? Nếu bạn biết một nhà thần học tiến hóa tự xưng là Cơ Đốc nhân, hãy thử hỏi người ấy giải thích Thập Tự Giá theo những gì Phao-lô đã viết (Rô-ma 5) về mối liên hệ trực tiếp giữa sự sa ngã của A-đam và sự chết của Đức Chúa Giê-su và thập tự giá của Ngài? Người ấy sẽ có được lời giải thích nào?
3. Nếu Kinh Thánh là sự mặc khải của Đức Chúa Trời, thì chẳng phải là đức tin và mắt của người tín đồ đã được mở ra cho thực tại lớn hơn như được diễn tả trong Kinh Thánh sao? Làm sao mà các Cơ Đốc nhân lại bị gọi là những người có “đầu óc khép kín” trong khi họ đang mở rộng tâm trí của họ cho các lẽ thật Kinh Thánh được tiết lộ bởi một Đức Chúa Trời vô hạn? Trên thực tế, một quan điểm vô thần, duy vật về thế giới thì hạn hẹp hơn nhiều so với thế giới quan của Cơ Đốc giáo.
4. Là những tín đồ giữ lòng trung thành với Lời Chúa, làm thế nào chúng ta có thể có mục vụ cho những người đang chống chọi với các câu hỏi về danh tính tình dục của họ (sexual identity)? Tại sao chúng ta phải không là những kẻ ném đá họ - vì ngay cả những kẻ ném đá, trong câu chuyện của người đàn bà tà dâm, cũng là những con người tội lỗi?